

Số: 1337/25/BVBank/TGD_CBT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v sửa đổi Tài liệu họp Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2025 của Ngân
hàng TMCP Bản Việt

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ HNX**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức:** Ngân Hàng TMCP Bản Việt
- Mã chứng khoán:** BVB
- Địa chỉ trụ sở chính:** Tòa Nhà HMTown, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.5, Q.3, TP.HCM
- Điện thoại:** 028 62679679
- Fax:** 028 62638668
- Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Nguyễn Thanh Tú – Phó Tổng Giám Đốc
Địa chỉ: Tòa Nhà HMTown, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, P.5, Q.3, TP.HCM
Điện thoại: 028 62679679
Fax: 028 62638668

- Loại thông tin công bố:** ☒ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☐ Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố:** Sửa đổi Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2025, cụ thể như sau:
 - Sửa đổi nội dung “Báo cáo đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị Quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2024”
 - Sửa đổi Tờ trình “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025”
 - Sửa đổi Tờ trình “Ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đồng trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử”
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày .../04/2025 tại đường dẫn: <https://bvbank.net.vn/> (Mục Nhà Đầu tư).



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2025 (sửa đổi như trên)

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THANH TÚ



BÁO CÁO

Về việc đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2024

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2024 như sau:

I. BÁO CÁO NHÂN SỰ THAM GIA HĐQT NHIỆM KỲ 2020-2025

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt (Ngân hàng Bản Việt) tiếp tục duy trì danh sách các thành viên của HĐQT theo nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Ngân hàng Nhà Nước chuẩn y như sau:

- | | | |
|-------|------------------------|--------------------------------------|
| (i) | Ông Lê Anh Tài | - Chủ tịch HĐQT |
| (ii) | Bà Nguyễn Thanh Phương | - Thành viên HĐQT |
| (iii) | Ông Ngô Quang Trung | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| (iv) | Ông Nguyễn Nhất Nam | - Thành viên HĐQT |
| (v) | Ông Phạm Quang Khánh | - Thành viên HĐQT độc lập |

II. BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2024

- Căn cứ định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Cổ đông 2024, cũng như định hướng của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước, HĐQT đã ban hành các chủ trương, chính sách đồng thời chỉ đạo Ban Điều hành triển khai hoạt động kinh doanh đảm bảo phát triển bền vững và an toàn. Kết quả năm 2024 vừa qua, các chỉ tiêu kinh doanh chính đều đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại Hội đồng cổ đông giao.
- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức định kỳ hàng Quý với 04 (bốn) phiên theo quy định, tất cả các thành viên đều tham dự đầy đủ, đều có những đóng góp ý kiến sâu sát, thể hiện tinh thần trách nhiệm rất cao, nội dung các phiên họp cũng như các quyết sách được thông qua tại các phiên họp đều có sự đồng thuận của các thành viên HĐQT dự họp.
- Ngoài các phiên họp định kỳ, những vấn đề phát sinh giữa các kỳ họp, những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã triển khai thực hiện việc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời phê duyệt các nội dung trọng yếu, đảm bảo hoạt động kinh doanh thực hiện đúng định hướng mà ĐHĐCĐ phê duyệt. Theo đó, trong năm 2024, đã có tổng cộng 170 nội dung được HĐQT thông qua và triển khai.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ NĂM 2024

3.1 Kết quả theo định hướng chung:

(i) **Tổng tài sản:** tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản của Ngân hàng Bản Việt đạt hơn 103.536 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2023 và hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra. Tổng huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt hơn 74.915 tỷ đồng, tăng trưởng 12% so với năm 2023. Tổng dư nợ cấp tín dụng khách hàng đạt 68.142 tỷ đồng, tăng 18%, trong đó tỷ trọng các khoản cho vay quy mô nhỏ và tín dụng tiêu dùng qua kênh ngân hàng số đã từng bước được nâng cao, chất lượng tín dụng từng bước cũng đã được cải thiện, phù hợp với định hướng đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

(ii) Công tác xử lý nợ và kiểm soát nợ xấu luôn được quan tâm và tập trung xử lý; mô hình quản lý theo dõi trạng thái, diễn biến các khoản nợ đang xử lý đã được tiến hành trên cơ sở hiện đại hóa, ứng dụng CNTT; Ngân hàng cũng đẩy nhanh áp dụng nhiều giải pháp xử lý nên hiệu suất thu hồi nợ đã được nâng cao hơn trước.

(iii) Công tác tăng cường vai trò và phát triển các giải pháp phân tích tài chính, mô hình kinh doanh hiện đại trong quản trị điều hành trong thời gian qua đã được nâng cao, mang lại nhiều thành quả tích cực, chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, hiệu quả sử dụng vốn được tăng cao, góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh chung toàn hàng.

(iv) Mạng lưới hoạt động: Trong năm 2024 Ngân hàng đã thực hiện mở mới 10 điểm kinh doanh, nâng tổng số chi nhánh và phòng giao dịch của Ngân hàng Bản Việt đạt 126 điểm tại các tỉnh và thành phố trên cả nước. Ngoài ra, việc bảo đảm chất lượng mạng lưới hoạt động cũng được nâng cao. Một số địa điểm kinh doanh trước đó có vị trí chưa thuận lợi đều được di dời đến các vị trí phù hợp, đảm bảo việc nhận dạng thương hiệu hiệu quả hơn.

(v) Việc áp dụng mô hình theo hướng chuyên môn hóa một cách sâu rộng kết hợp công tác đào tạo để tăng cường chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng đã được triển khai trong toàn hệ thống, kết quả bước đầu đã được khách hàng đánh giá cao, số lượng khách hàng sử dụng dịch vụ cũng như số lượng dịch vụ được khách hàng sử dụng tăng rất cao so với năm 2023.

3.2 Kết quả theo định hướng cụ thể:

(i) Trong hoạt động tín dụng:

- Trong năm vừa qua, trên tinh thần định hướng của HĐQT, Ban Điều hành đã ban hành nhiều sản phẩm phù hợp với tình hình thực tế của thị trường, chú trọng nhiều vào phân khúc khách hàng doanh nghiệp, cá nhân có sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ và sử dụng nhiều sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng; phát triển khách hàng qua kênh ngân hàng số cũng luôn được chú trọng và đạt được kết quả cao, bám sát theo định hướng phát triển của Ngân hàng.

- Đối với các khoản vay của nhóm khách hàng có quy mô lớn, trong năm vừa qua Ngân hàng cũng đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, công tác phát triển luôn có sự chọn lọc, thận trọng, phù hợp với khẩu vị rủi ro của Ngân hàng trong từng thời kỳ, luôn bám sát chủ trương chính sách của Chính phủ và Ngân hàng nhà nước, kết quả đạt được là số lượng và dư nợ khách hàng mới tăng cao, chất lượng tín dụng cũng được nâng cao hơn trước.

- Công tác thẩm định khách hàng, kiểm tra, giám sát sau cho vay cũng như cải tiến các quy trình, quy định, đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, ... luôn được chú trọng, nên trong năm vừa qua công tác vận hành, phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị kinh doanh đã có nhiều cải thiện và hiệu quả hơn.

Kết quả Dư nợ tín dụng đạt 68.142 tỷ, tăng 18% so với năm trước. Nợ xấu được kiểm soát ở mức 2,69%.

(ii) Hoạt động huy động vốn

Trong năm 2024, Ngân hàng đã có nhiều chính sách huy động vốn một cách linh hoạt, tập trung giám sát tình hình huy động của toàn thị trường để có chính sách lãi suất và quy mô huy động phù hợp; đã chủ động trong việc giảm tỷ trọng đối với nhóm khách hàng siêu lớn, không ngừng mở rộng và gia tăng nhóm các khách hàng nhỏ lẻ; ban hành nhiều sản phẩm, hợp tác với các đối tác trong thanh toán,... để gia tăng tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn,... những chính sách này đã giúp cho Ngân hàng có nguồn vốn huy động ổn định, giúp bình quân lãi suất huy động thấp, đảm bảo tuân thủ chính sách lãi suất của NHNN.

Kết quả huy động đạt hơn 74.915 tỷ, tăng trưởng 12% so với 2023. Lãi suất tiền gửi khách hàng duy trì ở mức thấp, chi phí vốn giảm mạnh. Theo đó, lãi suất huy động toàn ngân hàng thời điểm cuối năm giảm 1,32% so với năm trước.

(iii) Hoạt động xử lý nợ

Trong năm 2024, Ngân hàng đã áp dụng đồng thời nhiều biện pháp xử lý nhằm đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, đặc biệt đã đưa vào vận hành hệ thống quản lý giám sát, thu hồi nợ hiện đại hơn giúp công tác quản lý và theo dõi xử lý đối với các khoản nợ quá hạn, nợ xấu đều được cập nhật tức thời và đến ngay với người có thẩm quyền, điều này giúp cho công tác xử lý, thu hồi nợ luôn được thúc đẩy và kịp thời hơn; công tác phân cấp phân quyền cũng được HĐQT mở rộng, tạo tính chủ động cao cho Ban điều hành cũng như các bộ phận có liên quan, nên kết quả xử lý nợ trong năm 2024 đã mang lại hiệu quả hơn.

Tổng số nợ quá hạn, nợ xấu thu hồi được trong năm 2024 là 2.929 tỷ đồng, trong đó:

- Thu gốc là 2.622 tỷ đồng.
- Thu lãi là 307 tỷ đồng.

(iv) Ngân hàng số và Công nghệ thông tin

- Phát triển Ngân hàng số tiếp tục là một trong những hoạt động trọng điểm trong chiến lược kinh doanh của Ngân hàng Bản Việt, năm 2024 là một năm ghi nhận dấu ấn phát triển mạnh mẽ, đồng thời phát triển ngân hàng số cũng gia tăng độ nhận diện thương hiệu của Ngân hàng trên thị trường, được đánh giá tích cực và tiếp tục trở thành một ngân hàng được yêu thích của người dùng khi luôn thuộc nhóm các ngân hàng tiên phong đưa các tiện ích mới đến với người dùng.

- Lĩnh vực công nghệ thông tin cũng luôn được chú trọng, việc đầu tư cho công nghệ thông tin từ cơ sở vật chất cho đến nguồn nhân lực luôn được ưu tiên, trong năm vừa qua, hệ thống luôn được vận hành một cách an toàn và thông suốt, phục vụ tốt cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

(v) Về công tác nâng cao vai trò quản lý và phân tích tài chính:

- Trong năm 2024, tình hình lãi suất có nhiều biến động, sự can thiệp của Ngân hàng nhà nước cũng tác động khá lớn tới sự thay đổi lãi suất trên thị trường, nên HĐQT cũng như Ban Điều hành tăng cường công tác quản lý, luôn thường xuyên bám sát diễn biến cung cầu của thị trường, thông tin thị trường tiền tệ cũng như định hướng của Chính phủ, Ngân hàng nhà nước nên đã kịp thời ban hành các chính sách hợp lý, giúp cho công tác huy động vốn, công tác phát triển tín dụng luôn ở trạng thái hợp lý, lãi suất huy động thấp hỗ trợ cho việc điều chỉnh giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ khách hàng trong sản xuất kinh doanh, phát triển thêm nhiều khách hàng mới.
- Ngoài việc tăng cường công tác quản lý, công tác nâng cao vai trò của phân tích tài chính, xây dựng các mô hình quản lý, ... để hỗ trợ tốt hơn nữa trong công tác quản lý tài chính, công tác đánh giá hiệu quả trong kinh doanh, ... cũng đã được triển khai, đang từng bước đưa vào ứng dụng, phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

(vi) Về Hoạt động mở rộng mạng lưới:

Căn cứ các nội dung đã được phê duyệt của các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông trước kia cũng như của Ngân hàng nhà nước, trong năm 2024, Ngân hàng đã hoàn thành việc phát triển mạng lưới theo số điểm giao dịch đã được phê duyệt, hiện nay Ngân hàng có 126 điểm giao dịch, bao gồm 01 trụ sở chính, 41 chi nhánh và 84 Phòng giao dịch tại các tỉnh thành của cả nước.

(vii) Về công tác nâng cao dịch vụ khách hàng:

Trong năm 2024, HĐQT đã phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức cũng như chức năng nhiệm vụ của một số phòng ban, đơn vị theo đề nghị của Ban điều hành, kết quả cho thấy công tác quản lý, vận hành và việc nâng cao chất lượng dịch vụ đã được tốt hơn rất nhiều, công tác phát triển, chăm sóc khách hàng, nâng cao trải nghiệm của khách hàng đã luôn được cải tiến và ngày càng chuyên nghiệp hơn.

IV. VỀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- (i) Trong năm 2024, từng thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công thông qua các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo hoạt động quản trị, các chủ trương, chính sách và hoạt động kinh doanh, góp phần quan trọng đảm bảo công tác quản trị xuyên suốt trên nguyên tắc phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.
- (ii) Trong công tác tham gia phê duyệt hồ sơ tín dụng, trong thời gian qua, tùy theo tình hình thị trường, định hướng tín dụng và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng, HĐQT đã ban hành nhiều chính sách tín dụng và điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt một cách linh hoạt và hợp lý. Ngoài ra, 04 Thành viên thường trực HĐQT cũng trực tiếp tham gia các cuộc họp trình cấp hạn mức tín dụng theo thẩm quyền, riêng trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã phê duyệt tổng cộng 324 hồ sơ tín dụng, với tổng hạn mức tín dụng cấp mới là 46.081 tỷ đồng.
- (iii) Trong công tác tham gia phê duyệt nhân sự cấp cao của Ngân hàng, nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động cũng như nâng cao tính khách quan và minh bạch, ngoài việc ban hành các chính sách, định mức nhân sự hợp lý, 03 Thành viên thường trực HĐQT đã trực tiếp tham gia công tác tuyển dụng các nhân sự cấp cao. Trong năm 2024, HĐQT phê duyệt trực tiếp tổng cộng 34 trường hợp, trong đó Tuyển dụng mới 06 nhân sự; Bổ nhiệm 02 nhân sự; Tái

bổ nhiệm 24 nhân sự; Chấm dứt Hợp đồng lao động 01 nhân sự, đồng thời thực hiện bố trí các vị trí quản lý phù hợp cho 01 nhân sự đang công tác.

(iv) Ngoài việc tham gia các nhiệm vụ tại các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT, các thành viên thường trực HĐQT cũng đã có những chỉ đạo kịp thời trong công tác điều hành. Đặc biệt, trước tình hình biến động kinh tế theo chiều hướng xấu, xuất hiện nhiều thông tin không chính thống có khả năng ảnh hưởng tiêu cực đến uy tín của Ngân hàng; HĐQT đã kịp thời chỉ đạo để lên kịch bản ứng phó với biến động thị trường, đồng thời ban hành các chương trình huy động vốn, tăng quy mô và điều chỉnh giá huy động phù hợp để đảm bảo thanh khoản toàn hàng cũng như xây dựng cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên giữa cấp lãnh đạo và cán bộ công nhân viên để ổn định tâm lý người lao động.

(v) Báo cáo thực hiện kế hoạch phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết số 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024

Vốn điều lệ hiện tại của BVBank theo Quyết định số 2222/QĐ-NHNN ngày 02/10/2024 của NHNN là: 5.518.462.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm ngàn năm trăm mười tám tỷ bốn trăm sáu mươi hai triệu đồng)

Hiện tại, BVBank đang thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị Quyết số 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024. Nội dung chi tiết sẽ được trình bày theo Tờ trình số: 49/25/BVBank/TT-HĐQT ngày 03/04/2025 trong Văn kiện Đại hội này.

(vi) Báo cáo tình hình tự ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Để thực hiện công tác đề cử ứng cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên HĐQT và Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030, Hội đồng quản trị BVBank đã thực hiện hai thông báo số 146/24/BVBank/TB-HĐQT ngày 26/11/2024 về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 và thông báo số 26/25/BVBank/TB-HĐQT ngày 18/03/2025 về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại, ngân hàng chưa hoàn tất thủ tục đáp ứng đầy đủ các điều kiện để NHNN phê duyệt theo Luật các TCTD năm 2024 và pháp luật có liên quan.

Vì vậy, trong thời gian tới, Ngân hàng sẽ tiếp tục thực hiện các thủ tục đề cử, ứng cử theo đúng quy định.

(vii) Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2024-2025 (đợt 1) và chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2023

Nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của ngân hàng và bổ sung vốn cấp 2, tăng cường nguồn vốn ngắn, trung và dài hạn, phục vụ hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu tín dụng của khách hàng, BVBank đã thực hiện chào bán Trái phiếu mã BVB124020 ngày 08/08/2024 (Số lượng: 14.685.500 trái phiếu), chào bán cổ phiếu BVB ngày 14/03/2023 (Số lượng: 79.527.136 cổ phiếu).

Trong năm 2024, Ngân hàng đã sử dụng hết số vốn thu được từ các đợt chào bán theo đúng như kế hoạch sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chi tiết như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

	Mục đích sử dụng	Kế hoạch	Đã sử dụng
A. Đối với vốn thu được từ chào bán Trái phiếu ngày 08/08/2024			

	Tăng vốn cấp 2	1.468,55	1.468,55
	+ Hoạt động cho vay	1.468,55	1.468,55
	+ Hoạt động đầu tư	-	-
B. Đối với vốn thu được từ chào bán cổ phiếu BVB ngày 14/03/2023			
	Tăng vốn cấp 2	795,27	795,27
	+ Hoạt động cho vay	395,27	395,27
	+ Hoạt động đầu tư	400	400

Tình hình sử dụng vốn nêu trên đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam ngày 20/12/2024 (đối với trái phiếu), ngày 30/08/2024 (đối với cổ phiếu) và đã được thực hiện Công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của ngân hàng, Sở giao dịch chứng khoán theo quy định có liên quan.

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHĐCĐ ỦY QUYỀN CHO HĐQT

1.1 Các nội dung đã thực hiện:

- (i) Quyết định việc xử lý các rủi ro tổn thất tín dụng và phi tín dụng, bao gồm việc sử dụng quỹ dự phòng, miễn, giảm lãi ... nhằm đẩy mạnh thu hồi các khoản nợ và các khoản phải thu khác theo quy định để nhanh chóng thu hồi vốn đưa vào kinh doanh. Quyết định các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của BVBank.
- (ii) Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với từng Thành viên HĐQT dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh trong năm 2024 của BVBank.
- (iii) Quyết định xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Bản Việt.
- (iv) Quyết định các vấn đề, nội dung được ủy quyền liên quan đến việc triển khai đề án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua. Bao gồm việc ra quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết các Chứng khoán phát hành ra công chúng của Ngân hàng sau khi kết thúc các đợt phát hành trên hệ thống giao dịch chứng khoán/Sở giao dịch chứng khoán theo quy định pháp luật.
- (v) Quyết định việc điều chỉnh nội dung Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định pháp luật để hoàn tất việc điều chỉnh Điều lệ.

1.2 Các nội dung chưa thực hiện:

- (i) Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của BVBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; Thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành;
- (ii) Quyết định đề án hoạt động đối ngoại; Quyết định phương án đầu tư, mua bán tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang bị kỹ thuật; Quyết định việc đầu tư, mua bán tài sản của BVBank có giá trị từ 20% vốn Điều lệ trở lên của BVBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh.

(iii) Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của BVBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa BVBank với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, Cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên BKS, Cổ đông lớn của BVBank; Công ty con, Công ty liên kết của BVBank

(iv) Quyết định tham gia hỗ trợ, Phương án xử lý, tái cơ cấu (các) Quỹ tín dụng nhân dân trình Ngân hàng Nhà Nước, cơ quan có thẩm quyền xem xét, chấp thuận. Thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện và triển khai thực hiện Phương án theo quy định, hướng dẫn của Ngân hàng để nâng cao uy tín, thương hiệu Ngân hàng trên thị trường tài chính.

(v) Quyết định liên quan đến việc chuyển giao dịch cổ phiếu BVBank từ UPCOM sang niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán.

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Với các kết quả triển khai trong năm qua, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024 của Ngân hàng Bản Việt như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Chỉ tiêu 2024 ĐHĐCĐ phê duyet	Chỉ tiêu 2024 (đã được điều chỉnh)	Tỷ lệ hoàn thành so với Kế hoạch điều chỉnh
1	Tổng tài sản	103,536	100,000	100,000	104%
2	Huy động khách hàng	74,915	74,086	74,086	101%
3	Dư nợ cấp tín dụng	68,142	65,937	65,937	103%
4	Lợi nhuận trước thuế	391	200	350	112%
5	Tỷ lệ nợ xấu	2,69%	<3%	<3%	
6	Số điểm giao dịch	126	126		

Trên đây là báo cáo đánh giá công tác của HĐQT, kết quả triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Bản Việt năm 2024.

HĐQT chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tin tưởng của Quý cổ đông và các cơ quan quản lý Nhà Nước đối với hoạt động của Ngân hàng Bản Việt nói chung và hoạt động của HĐQT nói riêng trong thời gian qua. Kính mong Quý vị sẽ tiếp tục gắn bó và hỗ trợ HĐQT trong thời gian tới.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH**(V/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025)****Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ vào Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt,

A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 19/04/2024

Nghị Quyết	Nội dung	Phương án đã phê duyệt theo Nghị quyết	Kết quả thực hiện	Ghi chú
Phương án tăng vốn theo NQ 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024	Tăng vốn theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng theo tỷ lệ 8:1	Tăng vốn 689.810.000.000 đồng tương đương phát hành 68.981.000 cổ phần	Đang thực hiện theo Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng. Tổng số cổ phiếu chào bán: 68.980.776 cổ phiếu tương đương 689.807.760.000 đồng	- Vốn điều lệ trước tăng vốn: 5.518.462.150.000 đồng. - Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 889.807.760.000 đồng
	Tăng vốn theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP	Tăng vốn 200.000.000.000 đồng tương đương phát hành 20.000.000 cổ phần	Tiếp tục thực hiện song song với phương án tăng vốn theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng theo tỷ lệ 8:1. Tổng cổ phần dự kiến tăng: 20.000.000 cổ phần	- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất: 6.408.269.910.000 đồng.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án tăng vốn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/24/BVBank/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024.

B. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN NĂM 2025

- 1. Phương án tăng vốn:** Với mục tiêu nâng cao năng lực tài chính, tăng quy mô vốn hoạt động và tăng khả năng cạnh tranh, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Ngân hàng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025, cụ thể như sau:
 - Vốn điều lệ tối đa dự kiến sau khi hoàn thành Phương án triển khai kế hoạch tăng vốn năm 2024: **6.408.269.910.000 đồng**.

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm năm 2025: **1.268.044.980.000 đồng**, trong đó:

TT	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá
		(ĐVT: cổ phần)	(ĐVT: VNĐ)
1	Phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 6:1 (cổ đông sở hữu 06 cổ phần sẽ nhận 01 quyền mua cổ phần)	106.804.498	1.068.044.980.000
2	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng - ESOP	20.000.000	200.000.000.000
Tổng cộng dự kiến		126.804.498	1.268.044.980.000

- Tổng vốn điều lệ tối đa dự kiến sau khi tăng: **7.676.314.890.000 đồng**
 - a. **Nội dung 1:** Tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành cổ phiếu ra công chúng (phát hành cho cổ đông hiện hữu) theo tỷ lệ 6:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ nhận 01 quyền và cứ 06 quyền sẽ được mua 01 cổ phần), với tổng giá trị phát hành là 1.068.044.980.000 đồng (*Số tiền bằng chữ: Một ngàn không trăm sáu mươi tám tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng.*)
 - Mã cổ phiếu: BVB;
 - Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông;
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
 - Vốn điều lệ dự kiến trước khi phát hành: 6.408.269.910.000 đồng;
 - Số lượng cổ phần dự kiến đang lưu hành trước khi phát hành: 640.826.991 cổ phần;
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 106.804.498 cổ phần
 - Hình thức phát hành: chào bán thêm chứng khoán ra công chúng (Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền)
 - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
 - Phương thức phát hành:
 - Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua;
 - Tỷ lệ phát hành: 6:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cho cổ đông, cổ đông nắm giữ 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền và cứ 06 quyền sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm);
 - Quyền mua không được phép chuyển nhượng.

- Xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không được phân phối hết:
 - Đối với số cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu, số cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý số cổ phiếu lẻ dôi ra do làm tròn như bên dưới;
Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 125 cổ phần. Số cổ phần cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua là $125/6 \times 1 = 20,833$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần cổ đông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 20 cổ phần và 0,833 cổ phần sẽ được tổng hợp lại và xử lý theo phương án xử lý số cổ phần dôi ra do làm tròn (cổ phần lẻ) như bên dưới.
 - Số cổ phần dôi ra do làm tròn (cổ phần lẻ) và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Ngân hàng có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với nguyên tắc giá bán không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở Nguyên tắc xác định Giá chào bán nêu trên, đảm bảo quy định pháp luật hiện hành và lợi ích cao nhất của Ngân hàng cũng như Cổ đông Ngân hàng.
- Cổ phần hiện đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được quyền mua cổ phần phát hành thêm. Cổ phần phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ phần lẻ và cổ phần không được đăng ký mua, được chào bán cho nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành: Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa của cổ phiếu BVB tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS): Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay.

- Thời gian thực hiện dự kiến: Trong năm 2025 và Quý I-II/2026. Thời gian cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.
- Phương án sử dụng vốn tăng thêm: Toàn bộ vốn tăng thêm được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung vốn cho vay	1.068.044.980.000
TỔNG CỘNG		1.068.044.980.000

- b. Nội dung 2:** Tăng vốn điều lệ theo chương trình lựa chọn người lao động trong ngân hàng (ESOP) với tổng giá trị phát hành tối đa theo mệnh giá là 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng chẵn.*)

- Mã cổ phiếu: BVB;
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Đối tượng được chào bán: Cán bộ công nhân viên của Ngân hàng và các công ty con của Ngân hàng theo danh sách được HĐQT phê duyệt (sau đây gọi tắt là “Người lao động”). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định và ban hành Quy chế, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động; danh sách Người lao động và số lượng cổ phiếu từng Người lao động được mua theo chương trình ESOP;
- Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP:

Các tiêu chuẩn xác định cổ phiếu được phân phối cho từng Người Lao Động bao gồm:

- + Chức danh, vị trí công việc (*);
- + Thâm niên công tác;
- + Kết quả xếp loại nhân viên năm 2024.

() Trong trường hợp Người lao động kiêm nhiệm nhiều chức vụ dẫn đến việc có nhiều cách xác định số lượng cổ phần được phân phối thì số lượng cổ phần được phân phối cho Người lao động đó là số lượng cao nhất trong các cách xác định đó*

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 20.000.000 cổ phần;
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá chào bán: Ủy quyền cho HĐQT quyết định trên cơ sở Nguyên tắc xác định Giá chào bán nêu trên, đảm bảo quy định pháp luật hiện hành và lợi ích cao nhất của Ngân hàng cũng như Cổ đông Ngân hàng;
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: tối đa 200.000.000.000 đồng;

- Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành thêm sẽ hạn chế chuyển nhượng 01(một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành theo Khoản 8 Điều 64 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác thuộc đối tượng được chào bán theo Chương trình ESOP với mức giá 11.000 đồng/cổ phiếu;
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và Quý I-II/2026. Thời gian cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận;
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ vốn thu được từ đợt chào bán được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung vốn cho vay	200.000.000.000
Tổng cộng		200.000.000.000

- Phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của cán bộ công nhân viên Người lao động nghỉ việc: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của Người lao động nghỉ việc.

2. Thông qua việc thay đổi Điều lệ Ngân hàng, giấy phép hoạt động, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh căn cứ trên kết quả thực tế phát hành

ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt sau khi Ngân hàng hoàn tất việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ căn cứ kết quả phát hành thực tế theo từng giai đoạn.

3. Về việc lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết cổ phiếu phát hành thêm

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch cổ phiếu với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết cổ phiếu với Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam theo quy định pháp luật.

4. Công bố thông tin

Ngân hàng TMCP Bản Việt thực hiện công bố thông tin, báo cáo về kế hoạch tăng vốn điều lệ và việc phát hành cổ phần theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán.

5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện các công việc liên quan

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả vấn đề liên quan đến việc phát hành, cụ thể:

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Ngân hàng phù hợp với quy định pháp luật;
- Điều chỉnh giá trị vốn điều lệ phát hành và số lượng cổ phần dự kiến phát hành của từng phương án cụ thể theo từng giai đoạn với điều kiện giá trị vốn điều lệ phát hành không vượt quá giá trị vốn điều lệ phát hành tối đa mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;
- Tính toán chính xác số liệu, chỉnh sửa, bổ sung, chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho Ngân hàng nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phiếu cụ thể cho đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (bao gồm cả việc điều chỉnh mức giá cho phù hợp tình hình thực tế) theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, lựa chọn thời điểm phân phối cổ phiếu nhằm đảm bảo việc phát hành được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, chỉnh sửa toàn bộ các vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn theo nội dung của Tờ trình (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Tờ trình này) để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phần để tăng vốn đã được duyệt; xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không được đăng ký mua khi phát hành và phân phối; ghi nhận số lượng cổ phần phát hành thực tế;
- Quyết định và ban hành Quy chế, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người lao động; Quyết định các thỏa thuận, cam kết với người lao động cụ thể và danh sách, số lượng cổ phần phát hành cho từng Người lao động tham gia Chương trình;
- Quyết định nội dung các hợp đồng và tài liệu, văn bản giấy tờ trong quá trình thực hiện thủ tục phát hành;
- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành/chào bán cổ phiếu theo từng đợt đáp ứng quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định, lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Bản Việt theo mức vốn Điều lệ mới sau khi hoàn tất việc phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình này;

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội hoặc niêm yết với Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thực tế;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: VP. HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ ANH TÀI

TỜ TRÌNH

***V/v ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết,
bỏ phiếu bằng phương thức điện tử***

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử (“Quy chế Đại hội đồng cổ đông trực tuyến”) như sau:

Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Các tổ chức tín dụng 2024, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định các Tổ chức tín dụng phải thực hiện xây dựng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Vì vậy, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận:

1. Thông qua việc ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, chi tiết theo dự thảo đính kèm; và
2. Giao HĐQT hoàn thiện, ban hành Quy chế và tổ chức thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.



DỰ THẢO QUY CHẾ
Tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết,
bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định các nội dung về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến kết hợp trực tiếp của Ngân hàng TMCP Bản Việt ("**Ngân hàng**").
2. Quy chế này áp dụng đối với toàn bộ cổ đông của Ngân hàng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt

1. Giải thích từ ngữ:
 - a) "*Ban tổ chức đại hội*" có nghĩa là ban tổ chức được Hội đồng Quản trị ("HĐQT") thành lập để triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
 - b) "*Ban kiểm phiếu*" có nghĩa là bộ phận giúp việc kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử của Cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.
 - c) "*Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến*" hoặc "*Đại hội*" là hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet cho phép các cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến bao gồm cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến toàn phần hoặc cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp kết hợp với trực tuyến.
 - d) "*Đại biểu*" có nghĩa là cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dự họp và/hoặc có quyền biểu quyết tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
 - e) "*Địa điểm chính*" là địa điểm nơi Chủ tọa tham dự và chủ trì Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
 - f) "*Hệ thống trực tuyến*" là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện việc biểu quyết, bỏ phiếu, được Ngân hàng lựa chọn và thông báo nhằm cung cấp cho cổ đông các công cụ để thực hiện quyền tham dự, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
 - g) "*Quy chế nội bộ về quản trị*" có nghĩa là Quy chế nội bộ về quản trị của Ngân hàng.

- h) “*Sự kiện bất khả kháng*” là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, ngoài ý chí, ngoài khả năng kiểm soát của Ngân hàng, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.
- 2. Các từ ngữ, thuật ngữ viết hoa, viết tắt khác mà được sử dụng trong Quy chế này sẽ có nghĩa như được quy định trong Điều lệ Ngân hàng, Quy chế nội bộ về quản trị và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc chung

- 1. Căn cứ vào tình hình thực tế, trong trường hợp cần thiết, HĐQT có thể quyết định tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử đối với cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 2. Việc tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử phải đảm bảo về trình tự, thủ tục tương tự như tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và pháp luật có liên quan.
- 3. HĐQT có thể quyết định thành lập Ban tổ chức đại hội để triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này để phục vụ tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- 4. Việc tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến có giá trị pháp lý như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp. Hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức truyền thống.
- 5. HĐQT/Ban tổ chức đại hội có trách nhiệm ban hành các hướng dẫn cần thiết cho công tác tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
- 6. HĐQT lựa chọn Hệ thống trực tuyến hỗ trợ việc tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, việc triển khai biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử và thông báo tới các cổ đông khi quyết định thực hiện căn cứ theo tình hình và điều kiện thực tế.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, thông báo triệu tập họp, chương trình và nội dung Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

- 1. Việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thông báo mời họp, tài liệu cuộc họp, chuẩn bị nội dung, chương trình cuộc họp và các công việc liên quan khác để chuẩn bị cho Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được thực hiện như cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo các quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế nội bộ về quản trị và các quy định pháp luật có liên quan.
- 2. Thông báo mời họp phải bao gồm hướng dẫn tham gia Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và

đường dẫn truy cập vào Hệ thống trực tuyến để cổ đông đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến. Tài liệu cuộc họp phải bao gồm các hướng dẫn chi tiết cho việc tham gia Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, bỏ phiếu, biểu quyết bằng phương thức điện tử.

Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp mà được lập dựa trên sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") lập theo yêu cầu của Ngân hàng và đã được gửi thông báo mời họp đều có quyền đăng ký tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến.
2. Để đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, Đại biểu dự họp thực hiện truy cập vào Hệ thống trực tuyến theo đường dẫn đã được gửi tại thông báo mời họp và điền các thông tin của cổ đông và đại diện theo ủy quyền (nếu tham gia bởi người được ủy quyền) đã được đăng ký.
3. Cổ đông đăng ký số điện thoại liên lạc/email với VSDC hoặc thông tin Đại biểu điện (họ tên và giấy tờ pháp lý của cổ đông) không phù hợp với thông tin mà Ngân hàng được VSDC cung cấp hoặc lưu trữ thì sẽ không thể tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến nhưng vẫn có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ trực tiếp và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức truyền thống (nếu cuộc họp ĐHĐCĐ được tổ chức trực tiếp kết hợp với trực tuyến) với điều kiện là cổ đông có đầy đủ tài liệu chứng minh tư cách cổ đông theo quy định và yêu cầu của hình thức họp ĐHĐCĐ trực tiếp.
4. Trường hợp cổ đông muốn đăng ký mới, thay đổi số điện thoại hoặc email, thay đổi thông tin định danh khác so với thông tin đã đăng ký thì liên hệ với thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản để cập nhật thông tin trước ngày đăng ký cuối cùng theo quy định của VSDC hoặc liên hệ Ban tổ chức đại hội để được cập nhật phục vụ cho việc tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
5. Ngân hàng không chịu trách nhiệm cập nhật các thông tin của cổ đông với VSDC và không chịu trách nhiệm đối với việc cổ đông không cập nhật kịp thời dẫn đến không nhận được thông tin đăng nhập để tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và không tiến hành biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử nếu Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình liên quan đến thông báo và hướng dẫn để cổ đông có thể tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
6. Căn cứ vào nội dung và chương trình cuộc họp, khi xét thấy cần thiết, Ngân hàng có thể mời các Khách mời tham dự và thảo luận các vấn đề cụ thể trong chương trình cuộc họp nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 6. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Đại biểu được Hệ thống trực tuyến ghi nhận là tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện đăng nhập và truy cập thành công vào Hệ thống trực tuyến. Kết quả được Hệ thống trực tuyến ghi nhận là cơ sở để xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ

chức cuộc họp.

2. Việc Đại biểu tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua Hệ thống trực tuyến được xem là cổ đông trực tiếp tham dự, biểu quyết, bỏ phiếu và kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử cũng có giá trị để tính tỷ lệ thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ. Cổ đông chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết, bỏ phiếu của mình hoặc người đại diện theo ủy quyền của mình..

Điều 7. Việc ủy quyền cho người đại diện dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Cổ đông, người đại diện của cổ đông là tổ chức có quyền ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
2. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:
 - a) Khi Cổ đông điền đầy đủ thông tin theo mẫu ủy quyền của Ngân hàng.
 - b) Ngân hàng nhận được bản chính văn bản ủy quyền ít nhất 01 (một) ngày làm việc trước khi Đại biểu tiến hành đăng ký dự họp trên Hệ thống trực tuyến hoặc một thời hạn khác được thông báo theo từng lần tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến (đối với cổ đông là tổ chức, cá nhân nước ngoài có thể gửi trước bản scan và gửi bổ sung bản chính sau). Trường hợp ủy quyền lại thì Đại biểu nộp thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông.
3. Nếu việc ủy quyền có hiệu lực theo quy định tại Điều này thì bên nhận ủy quyền sẽ nhận được thông tin đăng nhập để truy cập tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua số điện thoại hoặc email theo thông tin được cung cấp tại văn bản ủy quyền.
4. Để hủy bỏ/chấm dứt việc ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, cổ đông phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy việc ủy quyền đến Ngân hàng. Việc hủy bỏ, chấm dứt ủy quyền này chỉ có hiệu lực khi Ban tổ chức đại hội nhận được văn bản hủy bỏ/chấm dứt này trước khi Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến chính thức khai mạc và việc hủy bỏ/chấm dứt ủy quyền của cổ đông đã được cập nhật thành công vào Hệ thống trực tuyến. Cổ đông chỉ được biểu quyết, bỏ phiếu những vấn đề đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó chưa biểu quyết, bỏ phiếu tính từ thời điểm việc hủy bỏ, chấm dứt ủy quyền có hiệu lực. Ngân hàng không chịu trách nhiệm trong trường hợp làm ảnh hưởng đến quyền biểu quyết của cổ đông trong quá trình cập nhật việc hủy bỏ, chấm dứt ủy quyền của cổ đông vào Hệ thống trực tuyến, trừ trường hợp cổ đông chứng minh được có lỗi cố ý của Ngân hàng.
5. Việc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua người được ủy quyền trong trường hợp người được ủy quyền nhận ủy quyền từ nhiều cổ đông thì có thể biểu quyết, bỏ phiếu theo hai hình thức (i) thống nhất một nội dung biểu quyết cho tất cả các cổ đông ủy quyền hoặc (ii) biểu quyết linh hoạt theo quyết định của từng cổ đông ủy quyền.

Điều 8. Điều kiện tiến hành Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi đạt được tỷ lệ Đại biểu dự họp theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng. Tỷ lệ Đại biểu dự họp tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến toàn phần là số lượng Đại biểu đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 5 Quy chế này. Tỷ lệ Đại biểu dự họp trực tuyến kết hợp trực tiếp là tổng số Đại biểu đăng ký tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo cách thức đăng ký tham dự quy định tại Điều 5 Quy chế này và số cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp.

Điều 9. Hình thức thông qua nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

Nghị quyết, quyết định ĐHĐCĐ có thể được thông qua bằng hình thức biểu quyết, bỏ phiếu điện tử tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến với tỷ lệ biểu quyết thông qua phù hợp với quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Quy chế nội bộ về quản trị và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 10. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

1. Cách thức và nội dung biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử: thực hiện theo hướng dẫn về cách thức, nội dung biểu quyết, bỏ phiếu Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được gửi kèm theo tại tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Trường hợp Đại biểu đã được ghi nhận tham gia Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo Điều 6 của Quy chế mà vẫn đến tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp, Đại biểu sẽ chỉ được tham dự cuộc họp mà không được biểu quyết, bầu cử theo hình thức trực tiếp tại cuộc họp. Trong trường hợp này, Đại biểu tiến hành việc biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử thông qua Hệ thống trực tuyến. Để tránh nhầm lẫn, Ngân hàng sẽ chỉ ghi nhận cách thức tham gia và hình thức thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu của cổ đông thông theo một trong hai hình thức là trực tiếp hoặc trực tuyến, tùy trường hợp nào xảy ra trước.

Điều 11. Cách thức kiểm phiếu

1. Trường hợp biểu quyết bằng phương thức điện tử, số phiếu biểu quyết được ghi nhận trên Hệ thống trực tuyến theo nguyên tắc số phiếu tán thành (đồng ý), số phiếu không tán thành (không đồng ý) và số phiếu không có ý kiến và Hệ thống trực tuyến sẽ xuất kết quả biểu quyết đối với từng nội dung mà Đại biểu thực hiện biểu quyết.
2. Trường hợp bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, kết quả bầu cử được ghi nhận trên Hệ thống trực tuyến theo số phiếu bầu của từng ứng viên được bầu cử và Hệ thống trực tuyến sẽ xuất kết quả bầu cử đối với từng ứng cử viên mà Đại biểu thực hiện bầu cử.
3. Sau khi Ban kiểm phiếu được thành lập, Hệ thống trực tuyến sẽ gửi thông tin đăng nhập đến địa chỉ email của Ban kiểm phiếu để Ban kiểm phiếu tiến hành đăng nhập tổ chức kiểm phiếu và xuất kết quả biểu quyết, bỏ phiếu các nội dung được đưa ra biểu quyết, bỏ phiếu tại cuộc họp. Ban kiểm phiếu phải đảm bảo giữ bí mật kết quả biểu quyết, bầu cử trước khi

Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu. Việc tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, thủ tục được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị.

Điều 12. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Căn cứ kết quả biểu quyết, bỏ phiếu được ghi nhận như quy định tại Điều 11 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội, kết quả bầu cử đối với từng ứng viên thành viên HĐQT/ thành viên Ban kiểm soát. Kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 13. Điều kiện để nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được thông qua

Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được thông qua khi bảo đảm tỷ lệ thông qua được quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị.

Điều 14. Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được lập theo trình tự và có nội dung tương tự như biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị.
2. Địa điểm tổ chức cuộc họp được ghi trong biên bản Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến là địa điểm Chủ tọa đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.
3. Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến phải được gửi, công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử

Ngoài các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Đại biểu dự họp Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo việc tham gia và theo dõi được diễn biến của Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử khi tham dự họp trực tuyến.
2. Bảo mật thông tin đăng nhập và các yếu tố định danh khác (nếu có) để đảm bảo chỉ có Đại biểu mới có quyền tham dự Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, quyền thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử. Mọi kết quả biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử trên hệ thống trực tuyến được xem là quyết định cuối cùng của Đại biểu và Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Ngân hàng về kết quả biểu quyết, bỏ phiếu, trừ trường hợp chứng

minh được có lỗi của Ngân hàng hoặc bên thứ ba bất kỳ làm sai lệch kết quả biểu quyết, bỏ phiếu.

3. Thông báo ngay cho Ngân hàng để kịp thời xử lý khi phát hiện thông tin đăng nhập và các yếu tố định danh khác (nếu có) bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm đối với mọi thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Ngân hàng nhận được thông báo của Đại biểu.
4. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đã đăng ký để đảm bảo nhận được thông báo mời họp, tài liệu dự họp và phản hồi kịp thời cho Ngân hàng nếu có bất kỳ thay đổi nào đối với các thông tin đã đăng ký.
5. Tuân thủ các hướng dẫn tham gia Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội liên quan đến Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
6. Thông báo ngay cho Ngân hàng về các trường hợp bất khả kháng và nỗ lực để khắc phục khi xảy ra các trường hợp bất khả kháng.
7. Đồng ý để Ngân hàng cung cấp các dữ liệu thông tin của Đại biểu cho bên thứ ba có liên quan khi cung cấp dịch vụ hỗ trợ việc tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và triển khai thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.

Điều 16. Thảo luận tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Đại biểu, Khách mời tham dự cuộc họp được quyền thảo luận các nội dung được trình bày trong chương trình họp trong thời gian và theo hướng dẫn của Chủ tọa.
2. Đại biểu, Khách mời có thể phát biểu, góp ý hoặc đặt câu hỏi tại Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban tổ chức đại hội hoặc thông qua hệ thống tiếp nhận ý kiến khác của Hệ thống trực tuyến.
3. Ban tổ chức đại hội sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.
4. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa đại hội hoặc thành viên do Chủ tọa đại hội chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp sẽ được Ngân hàng trả lời sau.

Điều 17. Trường hợp xảy ra Sự kiện bất khả kháng

1. Trong thời gian diễn ra Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử, nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng tại Địa điểm chính (không bao gồm các Sự kiện bất khả kháng đối với một hay một số Đại biểu tham dự) như: thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, mất điện hoặc mất kết nối đường truyền internet, sự cố kỹ thuật tại địa điểm Chủ tọa điều hành Đại hội, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

khác, Ban tổ chức đại hội, Chủ tọa điều hành Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến nỗ lực tối đa để khắc phục các Sự kiện bất khả kháng.

2. Trường hợp không thể khắc phục để Cuộc họp ĐHĐCĐ có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 (sáu mươi) phút hoặc một thời gian khác tùy vào tình hình thực tế, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, những vấn đề đã được biểu quyết, bỏ phiếu và Hệ thống trực tuyến đã ghi nhận trước khi tạm dừng sẽ có giá trị và được bảo lưu đến khi Đại hội được triệu tập tiếp tục. Những vấn đề chưa được bỏ phiếu, biểu quyết/chưa đạt tỷ lệ thông qua sẽ được tiến hành bỏ phiếu, biểu quyết lại trong cuộc họp ĐHĐCĐ được triệu tập gần nhất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Chương III **HIỆU LỰC THI HÀNH**

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT ban hành. Những vấn đề về tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử chưa được đề cập đến trong Quy chế này, sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và các văn bản khác của Ngân hàng.
2. HĐQT thực hiện các nội dung sau:
 - a) Triển khai thực hiện, ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn cụ thể, chi tiết nội dung Quy chế này trong trường hợp cần thiết.
 - b) Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này trong các trường hợp cần thiết để đáp ứng yêu cầu trong công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ của Ngân hàng, nhằm phù hợp với thực tế thực hiện hoặc để cập nhật các quy định mới, các thay đổi có liên quan của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- c)Quyết định hoặc giao Tổng Giám đốc Ngân hàng lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ cũng như việc áp dụng phần mềm/hệ thống công nghệ, cung cấp dữ liệu để hỗ trợ việc tổ chức họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Ngân hàng trong trường hợp cần thiết.